TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày: 28/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; sinh ngày 09 tháng 11 năm 1978; Tại: tỉnh Phú Yên; Hộ khẩu thường trú: Khu phố X, thị trấn P, huyện H, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú hiện tại: Không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1935; Mẹ: Nguyễn Thị B(đã chết); Vợ, con: Chưa có; Anh chị em: có 09 anh em, bị cáo là con út; Tiền sự: Không; Tiền án: 04 tiền án:

- Ngày 26/7/2005, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt Nguyễn Văn N 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành xong án phạt tù ngày 29/9/2007;

- Ngày 06/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt Nguyễn Văn N 06 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành xong án phạt tù ngày 14/3/2015;

- Ngày 18/3/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn N 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành xong án phạt tù ngày 27/4/2018;

- Ngày 21/5/2019, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn N 03 năm tù 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành xong án phạt tù ngày 18/5/2022. Bị cáo bị tạm giam ngày 10/7/2022 (có mặt).

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số X Đường Y, phường B, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: X, Khu phố Y, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Phan Văn C, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số X, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2022, sau khi mãn hạn tù, Nguyễn Văn N, sống lang thang nhiều nơi tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do không có việc làm nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ ngày 08/7/2022, N đi đến lầu 3, khu F, khoa thận nội tiết Bệnh viện Lê Văn Thịnh, địa chỉ Khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc này các phòng bệnh đã tắt đèn đi ngủ, phía ngoài sảnh không có người, N mở cửa lén lút đi vào phòng số 312 lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu đen của anh Nguyễn Quốc Thanh đang để trên đầu giường bệnh, sau đó N tiếp tục đi vào phòng số 306 lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 màu xanh của chị Trần Thị Kim T đang để trên tủ đầu giường bệnh, sau đó N tiếp tục đi vào phòng số 304 lấy trộm 01 điện thoại Oppo F7 màu đen của anh Phan Văn C đang để trên tủ đầu giường bệnh rồi N đón xe ôm đi về quận Bình Thạnh. Đến 02 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc N đang ngồi trước nhà số 5/17, đường Nơ Trang Long, Phường 7, quận Bình Thạnh thì bị Tổ hình sự đặc nhiệm Công an quận Bình Thạnh tuần tra, phát hiện bắt giữ sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng vụ án:

- 01 clip ghi nhận hình ảnh N đi vào bệnh viện Lê Văn Thịnh (lưu giữ theo hồ sơ).

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu đen; 01 điện thoại di động Oppo F7 màu đen, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho 03 chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động Vtretu màu vàng đen; 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng – bạc có ghi chữ SWISS STAR; 2.760.000 đồng; 01 một thanh sắt tròn màu đen, hai đầu dẹp, dài khoảng 20cm; 01 tua vít cán cao su màu đen, dài khoảng 10cm; 01 mỏ lết dài khoảng 25cm; 01 cưa sắt có kích thước 15cm x 15cm. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đang tạm giữ.

- 02 tờ tiền Campuchia mệnh giá 20 đồng và 100 đồng thu giữ của N không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho N.

Kết luận định giá tài sản số 125 ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 trị giá 3.017.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 trị giá 3.317.000 đồng.

- 01 điện thoại Oppo F7 trị giá 1.817.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.151.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTPTĐ ngày 03/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Qua 04 lần Tòa án xét xử, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình xin, Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ ngày 08/7/2022, tại các phòng số 312, 306, 304 lầu 3, khu F, khoa thận nội tiết Bệnh viện Lê Văn Thịnh, địa chỉ Khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn N đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Quốc Thanh, chị Trần Thị Kim Thoa, anh Phan Văn Ccó tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 8.151.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn N đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nên lần này là trường hợp tái phạm nguy hiểm và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của Nguyễn Văn N đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng bị can và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

[6] Về Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12; 01 điện thoại Oppo F7, Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Quốc Thanh, chị Trần Thị Kim Thoa, anh Phan Văn Clà đúng quy định.

- 01 clip ghi nhận hình ảnh N đi vào bệnh viện Lê Văn Thịnh (lưu giữ theo hồ sơ).

- 01 điện thoại di động Vtretu màu vàng đen; 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng – bạc có ghi chữ SWISS STAR và số tiền: 2.760.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại tài sản trên cho bị cáo Nguyễn Văn N.

- 01 thanh sắt tròn màu đen, hai đầu dẹp, dài khoảng 20cm; 01 tua vít cán cao su màu đen,

dài khoảng 10cm; 01 mỏ lết dài khoảng 25cm; 01 cưa sắt có kích thước 15cm x 15cm không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng theo điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình năm 2015:

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 USP clip ghi nhận hình ảnh N đi vào bệnh viện Lê Văn Thịnh.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 một thanh sắt tròn màu đen, hai đầu dẹp, dài khoảng 20cm; 01 tua vít cán cao su màu đen, dài khoảng 10cm; 01 mỏ lết dài khoảng 25cm; 01 cưa sắt có kích thước 15cm x 15cm.

+ Trả lại cho cho bị cáo Nguyễn Văn N: 01 điện thoại di động Vtretu màu vàng đen; 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng – bạc có ghi chữ SWISS STAR và số tiền: 2.760.000 đồng.

(Theo Phiếu nhập kho số: NK23/110C ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên lai thu tiền số 0006600 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án, các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung